TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2025/QĐST-VLĐ	*TP. Nam Định, ngày 12 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG
V/v: Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc lao động gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lương Việt Bằng

Thư ký phiên họp: Ông Lã Ngọc Tiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Ông Trần Văn Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số 05/2025/TLST-VLĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số 04/2025/QĐST-VLĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc lao động:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1967; số căn cước công dân: 03616700xxxx; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn L, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Trần Thị Th, sinh năm 1963; số căn cước công dân: 03616300xxxx; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn H, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;

+ Bà Lê Thị L, sinh năm 1970; số căn cước công dân: 03617000xxxx; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn L, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;

+ Trường Mầm non T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; địa chỉ trụ sở: Thôn C, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Minh C - Chức vụ: Hiệu trưởng trường Mầm non T

+ Bảo hiểm xã hội tỉnh Nam Định; địa chỉ trụ sở: Số 122 đường Đ, phường Q, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo pháp luật theo văn bản số 206/BHXH-TCCB ngày 27-3-2025 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Ông Nguyễn Lương B - Chức vụ: Phó Giám đốc quản lý, điều hành Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Nam Định.

+ Ủy ban nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định - Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến D - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Nam Định

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Tiến D tại văn bản ngày 18-4-2025: Ông Trần Xuân T - Chức vụ: Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Nam Định.

Tại phiên họp: Bà H, bà L, bà Th, bà C, ông B, ông T có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

1. Tại đơn yêu cầu giải quyết việc lao động, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, người yêu cầu là bà Lê Thị H trình bày:

Từ tháng 8-1987 đến khi nghỉ công tác ngày 01-02-2024, bà là người làm việc trực tiếp tại trường Mầm non T, huyện Mỹ Lộc cũ (nay là thành phố Nam Định), tỉnh Nam Định. Trước đó do bản thân không hiểu biết pháp luật nên năm 1995 bà đã mượn hồ sơ đang học trung cấp mầm non của bà Lê Thị L, sinh ngày 28-8-1970 (do bà L nghỉ học vì không có điều kiện học tiếp) để tiếp tục theo học chuyên môn nghiệp vụ mầm non dưới tên bà L. Năm 2002 và năm 2010 bà tiếp tục lấy giấy tờ mang tên bà Lê Thị L ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Mỹ Lộc cũ để làm việc trực tiếp tại trường Mầm non T. Theo sự phân công của trường Mầm non T, bà là giáo viên trực tiếp đứng lớp giảng dạy và được đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) theo quy định. Do lấy tên của bà L nên trong hợp đồng lao động ký với UBND huyện Mỹ Lộc cũ, trong thời gian công tác tại trường Mầm non T, trong sổ bảo hiểm xã hội và trong quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 01-02-2024 về việc chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức của UBND huyện Mỹ Lộc cũ đối với bà đều mang tên Lê Thị L.

Đồng thời cũng trong thời gian bà làm việc tại trường Mầm non T (dưới tên là Lê Thị L) thì bà Trần Thị Th, sinh ngày 25-5-1963 đã lấy giấy tờ của bà ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với UBND huyện Mỹ Lộc cũ để làm việc tại trường Mầm non T dưới tên Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967. Sau khi ký hợp đồng lao động với UBND huyện Mỹ Lộc cũ, bà Th công tác tại trường Mầm non T và được đóng bảo hiểm xã hội theo quy định. Do lấy tên của bà nên trong hợp đồng lao động ký với UBND huyện Mỹ Lộc cũ, trong thời gian công tác tại trường Mầm non T, trong sổ bảo hiểm xã hội và trong quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 29-5-2023 về việc nghỉ công tác hưởng chế độ bảo hiểm của UBND huyện Mỹ Lộc cũ đối với bà Th đều mang tên Lê Thị H.

Kể từ khi nghỉ công tác tại trường Mầm non T đến nay bà chưa được hưởng chế độ bảo hiểm gì vì lý do trên hồ sơ không đúng với người trực tiếp lao động (sổ bảo hiểm xã hội số 8902000952 mang tên Lê Thị L sinh ngày 28-8-1970 nhưng người lao

động trực tiếp trên thực tế là bà Lê Thị H sinh ngày 20-8-1967, đồng thời sổ bảo hiểm xã hội số 8902005691 mang tên Lê Thị H sinh ngày 20-8-1967 nhưng người lao động trực tiếp trên thực tế là bà Trần Thị Th sinh ngày 25-5-1963).

Để có cơ sở về việc hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đúng với tên Lê Thị H, bà yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Nam Định: Tuyên bố hợp đồng lao động có hiệu lực từ ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 95 ngày 29-10-2010 giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ (nay là UBND thành phố Nam Định) với bà Lê Thị L, sinh ngày 28-8-1970 là vô hiệu và không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

2. Tại bản tự khai, quá trình tham gia tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị L trình bày:

Bà Lê Thị L xác nhận đã học tại trường Bình Lục C và được cấp bằng cấp 3. Khi bà đang đi học trung cấp giáo dục mầm non thì vì hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không thể tiếp tục đi học được nữa. Năm 1995 bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967 đến mượn hồ sơ của bà để tiếp tục theo học lớp trung cấp giáo dục mầm non, vì cùng là người làng với nhau nên bà đồng ý cho bà Lê Thị H mượn hồ sơ. Sau đó năm 2002, bà Lê Thị H lấy giấy tờ của bà ký hợp đồng lao động với UBND huyện Mỹ Lộc cũ để đi làm tại trường Mầm non T. Bà khẳng định hợp đồng lao động ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động ngày 29-10-2010 giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ với bà Lê Thị L không phải do bà ký, bà cũng không ủy quyền cho bà H mà là do bà H tự ký, viết dưới tên Lê Thị L.

Nay bà Lê Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố hợp đồng lao động ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 95 ngày 29-10-2010 giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ với bà Lê Thị L là vô hiệu và không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu thì bà nhất trí với yêu cầu của bà Lê Thị H và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để bảo hiểm xã hội điều chỉnh thông tin nhân thân theo quy định.

3. Tại bản tự khai, quá trình tham gia tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập là bà Trần Thị Th trình bày:

Bà xác nhận có làm việc tại trường Mầm non T từ tháng 8-1995 đến 31-8-2023 thì nghỉ chế độ hưu. Trước đó do bản thân không hiểu biết về pháp luật nên bà đã mượn hồ sơ của bà Lê Thị H sinh ngày 20-8-1967 để đi học nghiệp vụ mầm non. Năm 2002 và năm 2010 bà tiếp tục lấy giấy tờ của bà Lê Thị H ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với UBND huyện Mỹ Lộc cũ dưới tên Lê Thị H để làm việc trực tiếp tại trường Mầm non T. Trong thời gian công tác tại trường Mầm non T bà được đóng bảo hiểm xã hội theo quy định. Do lấy tên của bà H nên trong hợp đồng lao động có hiệu lực từ ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 99 ngày 29-10-2010 ký với UBND huyện Mỹ Lộc cũ, trong thời gian công tác tại trường Mầm non T, trong sổ bảo hiểm xã hội và trong quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 29-5-2023 về việc nghỉ công tác hưởng chế độ bảo hiểm của UBND huyện Mỹ Lộc cũ đối với bà đều mang tên Lê Thị H.

Kể từ khi nghỉ hưu đến nay bà chưa được hưởng chế độ bảo hiểm gì vì lý do trên hồ sơ không đúng với người trực tiếp lao động (sổ bảo hiểm xã hội số 8902005691 mang tên Lê Thị H sinh ngày 20-8-1967 nhưng người lao động trực tiếp trên thực tế

là bà Trần Thị Th sinh ngày 25-5-1963).

Để có cơ sở về việc hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đúng với tên Trần Thị Th, bà yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Nam Định: Tuyên bố hợp đồng lao động có hiệu lực từ ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 99 ngày 29-10-2010 giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ (nay là UBND thành phố Nam Định) với bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967 là vô hiệu và không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

4. Tại bản tự khai, quá trình tham gia tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là trường Mầm non T trình bày:

- Theo báo cáo số 09/BC-TMN ngày 18-6-2016 của trường Mầm non T và sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên lưu trữ tại trường thì nhà trường có giáo viên mang tên là Lê Thị L, sinh ngày 28-8-1970 có ký hợp đồng lao động ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 95 ngày 29-10-2010 với UBND huyện Mỹ Lộc cũ với vị trí công việc là giáo viên trực tiếp đứng lớp giảng dạy theo sự phân công của nhà trường.

Tuy nhiên trên thực tế bà Lê Thị L không làm việc tại trường mà người làm việc trực tiếp là bà Lê Thị H (bà H làm việc dưới tên bà Lê Thị L). Quá trình làm việc tại trường Mầm non T, bà Lê Thị H có tham gia đóng bảo hiểm xã hội số 8902000952 nhưng mang tên bà Lê Thị L, thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 11-2000 đến tháng 01-2024.

- Theo báo cáo số 09/BC-TMN ngày 18-6-2016 của trường Mầm non T và sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên lưu trữ tại trường thì có giáo viên mang tên là Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967 có ký hợp đồng lao động ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 99 ngày 29-10-2010 với UBND huyện Mỹ Lộc cũ với vị trí công việc là giáo viên trực tiếp đứng lớp giảng dạy theo sự phân công của nhà trường.

Tuy nhiên trên thực tế người làm việc trực tiếp là bà Trần Thị Th (bà Th làm việc dưới tên bà Lê Thị H). Quá trình làm việc tại trường Mầm non T, bà Trần Thị Th có tham gia đóng bảo hiểm xã hội số 8902005691 nhưng mang tên bà Lê Thị H, thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 01-2002 đến tháng 08-2023.

Nay bà Lê Thị H và bà Trần Thị Th làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tuyên bố hợp đồng lao động ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động ngày 29-10-2010 giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ với bà Lê Thị H và bà Trần Thị Th là vô hiệu và không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Căn cứ quy định của pháp luật để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho người lao động, trường Mầm non T có quan điểm nhất trí với yêu cầu nêu trên của bà H và bà Th.

5. Tại văn bản số 464/BHXH-QLTST ngày 21-4-2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội tỉnh Nam Định trình bày:

- Thông tin về bà Lê Thị L:

Bà Lê Thị L, sinh ngày 28-08-1970, số chứng minh nhân dân: 162125790, số căn cước công dân: 036170002459; chỉ có 01 mã số tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH) là 8902000952 (tham gia theo số chứng minh nhân dân) và có thẻ bảo hiểm y tế (BHYT) là thân nhân người có công với cách mạng (thân nhân liệt sĩ) với mã số 3622082949 (có bảng kê quá trình tham gia BHXH chi tiết đính kèm).

Từ tháng	Đến tháng	Cấp bậc, chức vụ, chức danh nghề, công việc, nơi làm việc (tên cơ quan, đơn vị, địa chỉ)	Mức đóng	BHXH	BHTN
11/2000	12/2000	Giáo viên. Trường mầm non ngoài công lập T-Mỹ Lộc - Nam Định	180.000	20%	
01/2001	12/2002	Giáo viên. Trường mầm non ngoài công lập T-Mỹ Lộc - Nam Định	210.000	20%	
01/2003	09/2005	Giáo viên. Trường mầm non ngoài công lập T-Mỹ Lộc - Nam Định	290.000	20%	
10/2005	09/2006	Giáo viên. Trường mầm non ngoài công lập T-Mỹ Lộc - Nam Định	350.000	20%	
10/2006	12/2006	Giáo viên. Trường mầm non ngoài công lập T-Mỹ Lộc - Nam Định	450.000	20%	
01/2007	11/2007	Giáo viên. Trường mầm non ngoài công lập T-Mỹ Lộc - Nam Định.	450.000	20%	
12/2007	12/2007	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	450.000	20%	
01/2008	12/2008	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	540.000	20%	
01/2009	04/2009	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	540.000	20%	3%
05/2009	12/2009	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	650.000	20%	3%
01/2010	04/2010	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	650.000	22%	3%
05/2010	10/2010	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	730.000	22%	3%
11/2010	04/2011	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	730.000	22%	3%
05/2011	09/2011	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	830.000	22%	3%
10/2011	12/2011	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	830.000	22%	3%
01/2012	04/2012	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	830.000	24%	3%
05/2012	06/2013	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.050.000	24%	3%

07/2013	12/2013	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.150.000	24%	3%
01/2014	05/2015	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.150.000	26%	3%
06/2015	04/2016	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.150.000	26%	3%
05/2016	05/2017	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.210.000	26%	3%
06/2017	06/2017	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.210.000	25,5%	3%
07/2017	07/2017	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.300.000	25,5%	3%
08/2017	06/2018	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.300.000	25%	3%
07/2018	06/2019	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.390.000	25%	3%
07/2019	06/2023	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.490.000	25%	3%
07/2023	01/2024	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.800.000	25%	3%

- Thông tin về bà Lê Thị Ha:

Bà Lê Thị H, sinh ngày 20-08-1967, số căn cước công dân: 036167008812, chỉ có 01 mã số tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH) là 8902005691 (có bảng kê quá trình tham gia BHXH chi tiết đính kèm)

Từ tháng	**Đến tháng**	**Cấp bậc, chức vụ, chức danh nghề, công việc, nơi làm việc (tên cơ quan, đơn vị, địa chỉ)**	**Mức đóng**	**BHXH**	**BHTN**
01/2002	12/2002	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	210.000	20%	
01/2003	09/2005	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	290.000	20%	
10/2005	09/2006	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	350.000	20%	
10/2006	12/2006	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	450.000	20%	
01/2007	11/2007	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	450.000	20%	
12/2007	12/2007	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	450.000	20%	
01/2008	12/2008	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	540.000	20%	
01/2009	04/2009	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	540.000	20%	3%

05/2009	12/2009	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	650.000	20%	3%
01/2010	04/2010	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	650.000	22%	3%
05/2010	10/2010	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	730.000	22%	3%
11/2010	04/2011	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	730.000	22%	3%
05/2011	09/2011	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	830.000	22%	3%
10/2011	12/2011	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	830.000	22%	3%
01/2012	04/2012	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	830.000	24%	3%
05/2012	06/2013	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.050.000	24%	3%
07/2013	12/2013	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.150.000	24%	3%
01/2014	05/2015	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.150.000	26%	3%
06/2015	04/2016	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.150.000	26%	3%
05/2016	05/2017	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.210.000	26%	3%
06/2017	06/2017	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.210.000	25,5%	3%
07/2017	07/2017	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.300.000	25,5%	3%
08/2017	06/2018	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.300.000	25%	3%
07/2018	06/2019	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.390.000	25%	3%
07/2019	06/2023	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.490.000	25%	3%
07/2023	08/2023	Giáo viên trường mầm non Xã Mỹ Tiến. Mầm non ngoài công lập huyện Mỹ Lộc cũ.	1.800.000	25%	3%

- Thông tin về bà Trần Thị Th:

Bà Trần Thị Th, sinh ngày 25-05-1963, căn cước công dân: 036163006147, mã số 3622427503 chỉ tham gia BHYT tự đóng tại Tổ chức dịch vụ thu BHYT Công ty TNHH dịch vụ y dược An Nhiên theo nhóm hộ gia đình có mức sống trung bình, giá trị sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01-01-2025 đến ngày 31-12-2025.

Để có cơ sở thực hiện việc đính chính lại thông tin cho người tham gia BHXH, BHXH tỉnh Nam Định đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tiếp nhận thủ

tục hồ sơ đề nghị của bà Trần Thị Th, bà Lê Thị H và trường Mầm non Mỹ Tiến để giải quyết thủ tục "Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" đối với bà Trần Thị Th, bà Lê Thị H. Khi có văn bản kết luận của Tòa án về việc "hợp đồng vô hiệu" thì BHXH tỉnh thực hiện điều chỉnh thông tin nhân thân theo quy định.

6. Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Nam Định có văn bản trình bày:

Bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967 đã mượn giấy tờ của bà Lê Thị L, sinh ngày 28-8-1970 để giao kết Hợp đồng lao động ngày 01-6-2002 và Hợp đồng lao động số 95 ngày 29-10-2010 với UBND huyện Mỹ Lộc cũ dưới tên Lê Thị L nhưng thực tế người làm việc trực tiếp tại trường Mầm non T lại là bà Lê Thị H. Quá trình làm việc tại trường Mầm non T từ ngày 01-6-2002 đến ngày 31-01-2024 bà Lê Thị H tham gia đóng bảo hiểm xã hội số: 8902000952 dưới tên Lê Thị L.

Bà Trần Thị Th, sinh ngày 25-5-1963 đã mượn giấy tờ của bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967 để giao kết Hợp đồng lao động ngày 01-6-2002 và Hợp đồng lao động số 99 ngày 29-10-2010 với UBND huyện Mỹ Lộc cũ dưới tên Lê Thị H nhưng thực tế làm việc trực tiếp tại trường Mầm non T lại là bà Trần Thị Th. Quá trình làm việc tại trường Mầm non T từ ngày 01-6-2002 đến ngày 31-8-2023 bà Trần Thị Th tham gia đóng bảo hiểm xã hội số: 8902005691 mang tên Lê Thị H.

Nay bà Lê Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tuyên bố hợp đồng lao động ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 95 ngày 29-10-2010 ký kết giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ với bà Lê Thị L là vô hiệu và không đề nghị giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

Bà Trần Thị Th yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tuyên bố hợp đồng lao động ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 99 ngày 29-10-2010 ký kết giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ với bà Lê Thị H là vô hiệu và không đề nghị giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

Căn cứ quy định của pháp luật để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động về việc chi trả chế độ bảo hiểm xã hội của cơ quan Bảo hiểm xã hội, UBND thành phố Nam Định có quan điểm nhất trí với các yêu cầu của bà Lê Thị H và bà Trần Thị Th. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật./.

7. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên họp có quan điểm:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định pháp luật theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thẩm phán đã xác định đúng, đủ người tham gia tố tụng và quan hệ pháp luật cần giải quyết. Những người tham gia tố tụng đã được Tòa án đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 33, Điều 361, 367, Điều 370, Điều 371, Điều 401, Điều 402 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994; Điều 17, Điều 19, Điều 50 Bộ luật Lao động năm 2012; khoản 1 Điều 15, khoản 2

Điều 16, điểm b khoản 1 Điều 49, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019 đề nghị Tòa án:

+ Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị H: Tuyên bố hợp đồng lao động có hiệu lực từ ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 95 ngày 29-10-2010 giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ (nay là UBND thành phố Nam Định), tỉnh Nam Định với bà Lê Thị L, sinh ngày 28-8-1970 là vô hiệu.

+ Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Th: Tuyên bố hợp đồng lao động có hiệu lực từ ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 99 ngày 29-10-2010 giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ (nay là UBND thành phố Nam Định), tỉnh Nam Định với bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967 là vô hiệu.

Do bà Lê Thị H và bà Trần Thị Th không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu nên không đề cập giải quyết.

Giải quyết lệ phí giải quyết việc lao động theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về người tham gia tố tụng và quan hệ pháp luật cần giải quyết:

- Về người tham gia tố tụng: Bà Lê Thị H làm đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ với bà Lê Thị L là vô hiệu; sau khi nhận được thông báo thụ lý việc lao động của Tòa án, bà Trần Thị T làm đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ với bà Lê Thị H là vô hiệu, vì vậy Tòa án xác định bà Lê Thị H là người yêu cầu giải quyết việc lao động; bà Trần Thị Th là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập. Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của bà H và bà Th có liên quan đến bà Lê Thị L, trường Mầm non Mỹ Tiến, Bảo hiểm xã hội tỉnh Nam Định, UBND huyện Mỹ Lộc cũ (nay là UBND thành phố Nam Định) do đó, Tòa án xác định bà Lê Thị L, trường Mầm non Mỹ Tiến, Bảo hiểm xã hội tỉnh Nam Định, UBND thành phố Nam Định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về quan hệ pháp luật cần giải quyết: Căn cứ lời trình bày của các đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ có cơ sở xác định giữa các đương sự không có tranh chấp, vì vậy theo quy định tại khoản 1 Điều 33 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định đây là việc lao động yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu.

[1.2] Về sự có mặt của các đương sự:

Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên Tòa án căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố

tụng dân sự tiến hành phiên họp vắng mặt người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung yêu cầu:

[2.1] Về yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của bà Lê Thị H:

Căn cứ lời khai của các đương sự cùng các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, có cơ sở xác định: Ngày 01-6-2002 Chủ tịch UBND huyện Mỹ Lộc cũ ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn và điều động bà Lê Thị L, sinh ngày 28-8-1970 làm giáo viên mầm non tại trường Mầm non T kể từ ngày 01-6-2002 và ngày 29-10-2010 Chủ tịch UBND huyện Mỹ Lộc cũ ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn và điều động bà Lê Thị L, sinh ngày 28-8-1970 làm giáo viên mầm non tại trường Mầm non T kể từ ngày 01-9-2010. Theo tài liệu do BHXH tỉnh Nam Định cung cấp thì bà Lê Thị L tham gia BHXH từ tháng 11-2000 đến tháng 01-2024 với mã số BHXH 8902000952. Tuy nhiên lời khai của bà H, lời khai của bà L, văn bản xác nhận của trường Mầm non T, đều khẳng định trên thực tế người ký hợp đồng lao động và làm việc trực tiếp đồng thời hưởng quyền lợi, thực hiện nghĩa vụ tại trường Mầm non T là bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967 chứ không phải là bà Lê Thị L.

Xét thấy việc bà Lê Thị H đã tự ý dùng tên, tuổi của bà Lê Thị L, đồng thời bà Lê Thị L cũng không ủy quyền cho bà H để ký kết hợp đồng lao động với UBND huyện Mỹ Lộc cũ là hành vi vi phạm nguyên tắc "trung thực" theo quy định tại Điều 30 của Bộ luật Lao động năm 1994; khoản 1 Điều 17 Bộ luật Lao động năm 2012; khoản 1 Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Bộ luật Lao động năm 2012, khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2019. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019, đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, do đó yêu cầu của bà Hvề việc tuyên bố hợp đồng lao động đã ký ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 95 ngày 29-10-2010 giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ với bà Lê Thị L (do bà Lê Thị H ký) là vô hiệu được chấp nhận.

[2.2] Về yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của bà Trần Thị Th:

Căn cứ lời khai của các đương sự cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ có cơ sở xác định: Ngày 01-6-2002 Chủ tịch UBND huyện Mỹ Lộc cũ ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn và điều động bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967 làm giáo viên mầm non tại trường Mầm non T kể từ ngày 01-6-2002 và ngày 29-10-2010 Chủ tịch UBND huyện Mỹ Lộc cũ ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn và điều động bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967 làm giáo viên mầm non tại trường Mầm non T kể từ ngày 01-9-2010. Theo tài liệu do BHXH tỉnh Nam Định cung cấp thì bà Lê Thị H tham gia BHXH từ tháng 01-2002 đến tháng 8-2023 với mã số BHXH 8902005691. Tuy nhiên lời khai của bà Th, lời khai của bà H, văn bản xác nhận của trường Mầm non T, đều khẳng định trên thực tế người ký hợp đồng lao động và làm

việc trực tiếp đồng thời hưởng quyền lợi, thực hiện nghĩa vụ tại trường Mầm non T là bà Trần Thị Th, sinh ngày 25-5-1963 chứ không phải là bà Lê Thị H.

Xét thấy việc bà Trần Thị Th tự ý dùng tên, tuổi của bà Lê Thị H, đồng thời bà Lê Thị H cũng không ủy quyền cho bà Th để ký kết hợp đồng lao động với UBND huyện Mỹ Lộc cũ là hành vi vi phạm nguyên tắc "trung thực" theo quy định tại Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994; khoản 1 Điều 17 Bộ luật Lao động năm 2012; khoản 1 Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Bộ luật Lao động năm 2012, khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2019. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019, đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, do đó yêu cầu của bà Th về việc tuyên bố hợp đồng lao động đã ký ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 99 ngày 29-10-2010 giữa UBND huyện Mỹ Lộc cũ với bà Lê Thị H (do bà Trần Thị Th ký) là vô hiệu được chấp nhận.

[2.3] Về giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Tuy bà Lê Thị H, bà Trần Thị Th không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu nhưng yêu cầu Tòa án điều chỉnh thông tin trong sổ bảo hiểm xã hội về đúng tên cho mình. Theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019; khoản 5 Điều 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì quyền, nghĩa vụ và lợi ích của người lao động sẽ được giải quyết trong quyết định tuyên bố hợp đồng lao động bị vô hiệu toàn bộ.

- Đối với bà Lê Thị H: Bà Lê Thị H (dưới tên bà Lê Thị L) ký hợp đồng lao động và làm việc tại trường Mầm non T từ năm 2002 đến khi nghỉ công tác ngày 01-02-2024, tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 11-2000 đến tháng 01-2024 và đã có quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức của UBND huyện Mỹ Lộc cũ. Trên thực tế trường Mầm non T đã thực hiện chi trả mọi quyền lợi cho bà Lê Thị H (dưới tên bà Lê Thị L) trong quá trình làm việc tại trường. Do vậy, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019; khoản 4 Điều 17, Điều 98 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; Điều 10 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14-12-2020 của Chính phủ, Tòa án giao cho cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh thông tin tại Sổ bảo hiểm xã hội, mã số 8902000952 từ bà Lê Thị L sinh ngày 28-8-1970, số căn cước công dân: 036170002459; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn L, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thành tên bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967; số căn cước công dân: 036167008812; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn L, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đối với bà Trần Thị Th: Bà Trần Thị Th (dưới tên bà Lê Thị H) ký hợp đồng lao động và làm việc tại trường Mầm non T từ năm 2002 đến khi nghỉ công tác ngày 31-8-2023, tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01-2002 đến tháng 8-2023 và đã có quyết định nghỉ công tác hưởng chế độ bảo hiểm của UBND huyện Mỹ Lộc cũ. Trên thực tế trường Mầm non T đã thực hiện chi trả mọi quyền lợi cho bà Trần Thị Th (dưới tên bà Lê Thị H) trong quá trình làm việc tại trường. Do vậy, căn cứ quy định

tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019; khoản 4 Điều 17, Điều 98 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; Điều 10 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14-12-2020 của Chính phủ, Tòa án giao cho cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh thông tin tại Sổ bảo hiểm xã hội, mã số 8902005691 từ bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967; số căn cước công dân: 036167008812; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn L, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thành tên bà Trần Thị Th, sinh ngày 25-5-1963; số căn cước công dân: 036163006147; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn H, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

[3] Về lệ phí giải quyết việc lao động:

+ Bà Lê Thị H phải chịu lệ phí giải quyết việc lao động sơ thẩm theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

+ Bà Trần Thị Th là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 của Luật người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền lệ phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án miễn lệ phí giải quyết việc lao động sơ thẩm cho bà Trần Thị T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 33, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 401, Điều 402 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994; Điều 17, Điều 19, Điều 50 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 15, khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 1 Điều 49, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019;

- Căn cứ khoản 4 Điều 17, Điều 98 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;

- Căn cứ Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14-12-2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

- Căn cứ Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị H: Tuyên bố hợp đồng lao động có hiệu lực từ ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 95 ngày 29-10-2010 giữa Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Lộc cũ (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Nam Định), tỉnh Nam Định với bà Lê Thị L, sinh ngày 28-8-1970 (do bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967 ký) là vô hiệu.

Giao cho cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh thông tin tại Sổ bảo hiểm xã hội, mã số 8902000952 từ bà Lê Thị L, sinh ngày 28-8-1970; số chứng minh nhân dân: 162125790, số căn cước công dân: 036170002459; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn L, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thành tên bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967; số căn cước công dân: 036167008812; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn L, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

2. Chấp nhận yêu cầu độc lập của bà Trần Thị Th: Tuyên bố hợp đồng lao động có hiệu lực từ ngày 01-6-2002 và hợp đồng lao động số 99 ngày 29-10-2010 giữa Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Lộc cũ (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Nam Định), tỉnh Nam Định với bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967 (do bà Trần Thị Th, sinh ngày 25-5-1963 ký) là vô hiệu.

Giao cho cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh thông tin tại Sổ bảo hiểm xã hội, mã số 8902005691 từ bà Lê Thị H, sinh ngày 20-8-1967; số căn cước công dân: 036167008812; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn L, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thành tên bà Trần Thị Th, sinh ngày 25-5-1963; số căn cước công dân: 036163006147; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn H, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Bà Lê Thị H và bà Trần Thị Th có quyền liên hệ với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Nam Định để điều chỉnh thông tin nhân thân về bảo hiểm xã hội theo quy định pháp luật. Cơ quan bảo hiểm xã hội có nghĩa vụ thực hiện việc giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội cho bà Lê Thị H và bà Trần Thị Th tương ứng với thời gian làm việc và đóng bảo hiểm xã hội thực tế của bà Lê Thị H và bà Trần Thị Th.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động:

+ Bà Lê Thị H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự bà Lê Thị H đã nộp theo biên lai số 0002740 ngày 14-4-2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

+ Bà Trần Thị Th được miễn tiền lệ phí giải quyết việc lao động sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Lê Thị H, bà Trần Thị Th, bà Lê Thị L, trường Mầm non T, thành phố Nam Định, Bảo hiểm xã hội tỉnh Nam Định, Ủy ban nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ quyết định theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quyết định này có thể bị Viện kiểm sát kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS thành phố Nam Định;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lương Việt Bằng